

KHÍCH LỆ, CỔ VŨ VÀ DẪN ĐƯỜNG CHO SỰ PHÁT TRIỂN CÁC THÀNH PHẦN KINH TẾ PHI CÔNG HỮU - CHÍNH SÁCH KIÊN ĐỊNH, KHÔNG ĐỔI CỦA TRUNG QUỐC

CÁT LƯƠNG CHÍ (*)

I

Chế độ sở hữu là một vấn đề lý luận và thực tiễn hết sức trọng đại trong công cuộc cải cách thể chế kinh tế của Trung Quốc hiện nay. Suốt một thời gian dài trước khi mở cửa, cải cách, chúng ta đã rơi vào tình trạng tương đối mù quáng trong nhận thức về vấn đề sở hữu. Đó là xây dựng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa chiếu theo lý luận kinh tế kế hoạch, hoàn toàn công hữu, nhằm tưởng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa phải là "lớn", là "của chung" và do vậy, cố gắng theo đuổi mục tiêu "ngày càng thuần khiết".

Sau Hội nghị Trung ương lần thứ 3 (khoá XI) của Đảng Cộng sản Trung Quốc, chúng ta đã tiến hành chính sách cải cách, mở cửa, tiến hành phản tư một cách nghiêm túc về vấn đề sở hữu trên cả phương diện lý luận lẫn thực tiễn, đồng thời tổng kết các bài học kinh nghiệm. Thực tiễn đã dạy chúng ta rất sâu sắc rằng, lý luận và chính sách của Trung Quốc trong thời gian trước cải cách đã vượt quá trình độ phát triển lực lượng sản xuất trong giai đoạn đầu của chủ nghĩa xã hội, do vậy, đã cản trở sự phát triển của lực lượng sản xuất cũng như yêu cầu nâng cao chất lượng đời sống nhân dân.

Trải qua hơn 20 năm không ngừng tìm tòi và tổng kết về mặt lý luận trong quá trình cải cách, mở cửa, nhận thức của chúng ta về vấn đề sở hữu ngày càng sâu sắc, chính sách được điều chỉnh liên tục

cho phù hợp với sự vận động của thực tiễn, chế độ kinh tế cơ bản của giai đoạn đầu chủ nghĩa xã hội dần dần được hình thành và hoàn thiện. Các quy định mang tính chính sách của chế độ kinh tế này đã được làm rõ trong Báo cáo của Đảng Cộng sản Trung Quốc tại các kỳ Đại hội lần thứ XV và XVI. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XV của Đảng Cộng sản Trung Quốc nêu rõ: "Công hữu làm chủ thể, các loại hình kinh tế cùng phát triển là chế độ kinh tế cơ bản trong giai đoạn đầu xã hội chủ nghĩa của đất nước chúng ta", "Kinh tế phi công hữu là bộ phận cấu thành trọng yếu trong nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa của đất nước chúng ta". Đồng thời, Đại hội cũng khẳng định 2 điều "tuyệt không thay đổi" trong quá trình cải cách, mở cửa, đó là "Cần phải tuyệt đối không thay đổi sự ổn định và phát triển nền kinh tế công hữu...", "Cần phải tuyệt đối không thay đổi sự khích lệ, cổ vũ và dẫn đường cho sự phát triển các thành phần kinh tế phi công hữu. Các loại hình kinh tế phi công hữu như cá thể, tư doanh, v.v. là bộ phận cấu thành trọng yếu của nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, có tác dụng tích cực với mọi mặt của xã hội cũng như có tác dụng thúc đẩy mạnh mẽ lực lượng sản xuất phát triển". Ngoài ra, trong "Hiến pháp nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa" (Bản sửa đổi) được thông qua tại phiên họp thứ hai

(*) Giáo sư, Viện Triết học, Viện Khoa học xã hội Trung Quốc.

của Đại hội Đại biểu Nhân dân toàn quốc nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa lần thứ X có quy định rõ: "Nhà nước bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của kinh tế phi công hữu, như kinh tế cá thể, kinh tế tư doanh, v.v.. Nhà nước khích lệ, cổ vũ và dẫn đường cho sự phát triển các thành phần kinh tế phi công hữu, đồng thời tiến hành giám sát và quản lý kinh tế phi công hữu theo đúng pháp luật".

Văn kiện của Trung ương Đảng và Hiến pháp Trung Quốc đã khẳng định vị trí cũng như vai trò vốn có của kinh tế phi công hữu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc. Đây là cơ sở lý luận và hành lang pháp lý quan trọng, bảo đảm cho sự phát triển của các thành phần kinh tế phi công hữu. Nó có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với việc hoàn thiện thêm chế độ kinh tế cơ bản trong giai đoạn đầu của chủ nghĩa xã hội.

II

Cái gọi là kinh tế phi công hữu ở Trung Quốc gồm: *Một*, kinh tế cá thể là loại hình kinh tế mà trong đó, cá nhân người lao động chiếm hữu tư liệu sản xuất và lấy lao động cá nhân (gồm cả các thành viên gia đình) làm nền tảng, thu nhập lao động do tự mình chi phối. *Hai*, kinh tế tư doanh là loại hình kinh tế trong đó chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất đồng thời thuê lao động làm nền tảng. Nói cách khác, đó là kinh tế tư hữu lấy sản xuất kinh doanh để thu lợi nhuận. *Ba*, kinh tế đầu tư nước ngoài và đầu tư của người Hồng Kông, Ma Cao, Đài Loan. Dựa trên pháp luật, pháp quy của Trung Quốc, chủ đầu tư có thể đầu tư dưới các hình thức trực tiếp, gián tiếp hay hợp tác mở xí nghiệp.

Sở dĩ Trung Quốc phải kiên trì thực hiện đường lối lấy kinh tế công hữu làm chủ thể, khích lệ, cổ vũ kinh tế phi công hữu phát triển là do nền kinh tế trong giai đoạn đầu đi lên chủ nghĩa xã hội vẫn còn

trong tình trạng lạc hậu, lực lượng sản xuất chưa phát triển; đồng thời, cũng do yêu cầu của xu thế toàn cầu hoá kinh tế, phát triển kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa cũng như gỡ bỏ các mâu thuẫn trong công cuộc xây dựng, hiện đại hoá đất nước. Việc phát triển kinh tế phi công hữu có những ý nghĩa thực tế quan trọng sau: *Một là*, phát triển kinh tế phi công hữu có tác dụng thúc đẩy nền kinh tế quốc dân *phát triển nhanh chóng*. Sau khi mở cửa, cải cách, tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm của nền kinh tế quốc dân Trung Quốc đạt trên dưới 9%, trong khi tốc độ tăng trưởng của kinh tế phi công hữu đạt trên 20%, tỷ trọng trong nền kinh tế quốc dân ngày một lớn. Sự phát triển của các xí nghiệp tư doanh là một ví dụ điển hình. Từ năm 1990 đến năm 1999, giá trị sản xuất của các xí nghiệp tư doanh đã tăng từ 12,2 tỉ (Nhân dân tệ) lên tới 768, 7 tỉ, đạt tỷ lệ tăng bình quân hàng năm là 49,8%, vượt xa tốc độ tăng trưởng GDP. Tỷ lệ đóng góp vào GDP của kinh tế tư doanh năm 1989 mới chỉ là 0,75%, tới năm 1999 đã tăng lên tới 9,3%. Điều đó cho thấy, tác dụng của nó đối với sự tăng trưởng của nền kinh tế Trung Quốc là hết sức rõ ràng.

Hai là, phát triển kinh tế phi công hữu có tác dụng *tạo nhiều việc làm* cho nguồn lực lao động. Hiện nay và trong một thời gian dài về sau, tình trạng thiếu việc làm cho người lao động là một vấn đề hết sức nghiêm trọng. Trước mắt, vấn đề việc làm cho người lao động đã tạo ra một sức ép lớn đối với xã hội; trong khi đó, lực lượng lao động mới của cả thành thị và nông thôn hàng năm không ngừng tăng lên. Đặc biệt, một lượng sức lao động khổng lồ ở nông thôn đổ vào thành thị đang ngày càng tạo ra sức ép lớn hơn nữa về việc làm cho người lao động. Cho tới nay, số lượng lao động nông dân vào thành thị tìm kiếm việc làm đã lên tới hơn 80 triệu người, ngoài ra,

có hơn 100 triệu nông dân khác đang dần dần chuyển vào thành phố. Do đó, nếu chỉ dựa vào các xí nghiệp công hữu, sẽ rất khó bố trí việc làm cho một số lượng lớn người lao động như vậy. Ngược lại, các xí nghiệp thuộc kinh tế phi công hữu đã cung cấp một lượng lớn việc làm cho lực lượng lao động này. Trong điều kiện như vậy, phát triển kinh tế phi công hữu trở thành hướng trọng yếu để thu hút sức lao động, giảm mạnh áp lực tìm việc cho chính phủ. Theo thống kê, năm 1999, số lao động trong các xí nghiệp tư doanh đạt 202,2 triệu người, bình quân mỗi năm (từ năm 1990 đến năm 1999) tăng khoảng 31,67%. Một ví dụ khác, trong năm nay, số học sinh tốt nghiệp cấp 3 làm việc tại các đơn vị kinh tế phi công hữu chiếm 47% tổng số học sinh tốt nghiệp có việc làm. Từ những số liệu thống kê trên, chúng ta có thể thấy đóng góp của thành phần kinh tế phi công hữu vào vấn đề giải quyết việc làm cho người lao động là vô cùng to lớn.

Ba là, phát triển kinh tế phi công hữu có tác dụng thúc đẩy sự *ưu việt hoá* cũng như *chuyên nghiệp hoá* kết cấu các ngành nghề sản xuất, đem lại những động lực mới cho nền kinh tế nói chung và từng ngành nói riêng. Lâu nay, kết cấu ngành nghề sản xuất của Trung Quốc không hợp lý, biểu hiện tập trung ở sự trì trệ của ngành nghề sản xuất thứ ba. Xét tình hình thực tế trước mắt, kinh tế phi công hữu đều nằm ở ngành nghề sản xuất thứ ba, khiến kết cấu của ngành nghề sản xuất Trung Quốc ngày càng hợp lý. Kinh tế phi công hữu còn dẫn đến sự mở rộng và phát triển của một loạt ngành nghề sản xuất mới.

Bốn là, phát triển kinh tế phi công hữu có tác dụng *ưu việt hoá* và *điều chỉnh* kết cấu sở hữu, thực hiện đa dạng hoá các hình thức sở hữu. Việc xây dựng chế độ công hữu cần được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau. Sự phát triển của kinh tế

phi công hữu đã cung cấp đối tượng và con đường hiệu quả cho một bộ phận các xí nghiệp nhà nước vừa và nhỏ kết hợp, liên doanh, đấu giá, v.v.. Nó đã cải thiện chế độ cổ phần cho thành phần kinh tế công hữu. Kinh tế công hữu góp cổ phần hoặc làm chủ cổ phần kinh tế phi công hữu sẽ có lợi cho việc mở rộng phạm vi của kinh tế tư bản nhà nước, tăng cường vai trò chủ đạo của chế độ công hữu. Phát triển kinh tế phi công hữu còn có tác dụng khích lệ các chủ thể đầu tư phát triển theo hướng đa dạng hoá.

Năm là, phát triển kinh tế phi công hữu có tác dụng *thúc đẩy cạnh tranh thị trường*. Đặc điểm của kinh tế thị trường là ở sự điều phối nguồn lực và phát huy tác dụng nền tảng của nó. Phát triển kinh tế phi công hữu đã làm thay đổi cục diện kinh tế công hữu khổng lồ, chi phối toàn diện nền kinh tế quốc dân trước đây. Kinh tế công hữu có đối thủ cạnh tranh sẽ buộc phải tìm cách tăng thêm sức sống cho bản thân mình. Ngoài ra, thành phần kinh tế phi công hữu còn phát huy tác dụng vô cùng quan trọng trên các phương diện nâng cao đời sống nhân dân, tăng nguồn thu từ thuế cho nhà nước, tiếp thu kỹ thuật tiên tiến cũng như kinh nghiệm quản lý từ bên ngoài, thúc đẩy hợp tác quốc tế, v.v.. Xét riêng về thuế, từ năm 1989 đến 1999, thuế thu từ các xí nghiệp tư doanh đã tăng từ 112 triệu lên 25 tỉ 496 triệu nhân dân tệ, tăng bình quân hàng năm 72,8%, cao hơn rất nhiều so với tỷ lệ tăng trưởng 16,97% của thuế công thương toàn quốc.

Trong giai đoạn đầu của chủ nghĩa xã hội, kinh tế công hữu và kinh tế phi công hữu đều là các hình thức sở hữu không thể thiếu để phát triển lực lượng sản xuất. Kiên trì lấy chế độ công hữu làm chủ thể và thúc đẩy phát triển kinh tế phi công hữu là hai mặt thống nhất, chứ không phải là đối lập trong quá trình xây dựng, hiện đại hoá chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc.

Trong môi trường cạnh tranh, các loại hình kinh tế mang hình thức sở hữu khác nhau đều có thể phát huy ưu thế của mình, thúc đẩy lẫn nhau, cùng nhau phát triển. Phát triển nền kinh tế nhà nước lớn mạnh có ý nghĩa then chốt trong việc phát huy tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa, tăng cường thực lực kinh tế quốc gia. Kinh tế tập thể là bộ phận cấu thành trọng yếu của kinh tế công hữu, nó có tác dụng vô cùng quan trọng trong việc hiện thực hoá đất nước giàu mạnh. Kinh tế công hữu phát triển ở những quy mô và phạm vi nhất định sẽ bảo đảm cho lợi ích chung, toàn thể, tạo ra điều kiện vật chất chung cho quốc gia và tập thể, đồng thời bảo đảm sự ổn định, công bằng lợi ích; kinh tế phi công hữu lại có cơ chế vô cùng năng động, mạnh mẽ trong việc sử dụng tài nguyên một cách hiệu quả nhất, mở ra cơ hội cho mọi cá nhân đạt được lợi ích của mình. Trong giai đoạn đầu của chủ nghĩa xã hội, kinh tế công hữu và kinh tế phi công hữu đều nhằm nâng cao mức sống, thoả mãn nhu cầu ngày càng tăng của nhân dân; chúng vừa cạnh tranh vừa hợp tác, cùng nhau thúc đẩy sự phát triển của lực lượng sản xuất xã hội.

III

Căn cứ vào những quy định, chính sách của Đảng và Nhà nước Trung Quốc, chúng ta cần phải kiên định, không thay đổi việc khích lệ, thúc đẩy sự phát triển của kinh tế phi công hữu; mặt khác, cần phải nhìn nhận một cách sáng suốt rằng, trong quá trình phát triển, kinh tế phi công hữu có thể làm xuất hiện vô vàn các vấn đề phức tạp và khó khăn. Do vậy, nó cần phải có một sự dẫn đường đúng đắn, đồng thời chịu sự quản lý, giám sát theo pháp luật. Chỉ có như vậy mới có thể duy trì và bảo vệ được *sự phát triển lành mạnh* của các thành phần kinh tế phi công hữu. Hiện nay, để thực sự khích lệ, cổ vũ kinh tế phi công hữu, ngoài việc tiếp tục có sự thống

nhất nhận thức về vai trò, tác dụng của nó, còn cần phải áp dụng rộng rãi trên thực tế một số biện pháp cơ bản sau: *thứ nhất*, nới lỏng thị trường cho kinh tế phi công hữu; *thứ hai*, mở rộng con đường tạo nguồn vốn cho kinh tế phi công hữu; *thứ ba*, cải thiện điều kiện thị trường của kinh tế phi công hữu; *thứ tư*, phát triển hệ thống phục vụ xã hội cho kinh tế phi công hữu.

Để thúc đẩy kinh tế phi công hữu phát triển lành mạnh, chúng ta tuyệt đối không được vứt bỏ "sự dẫn đường" cho nó. Sự dẫn đường ở đây chính là vai trò tất yếu của chính phủ trong việc *giám sát* và *quản lý* kinh tế phi công hữu theo đúng pháp luật. Hiện nay, trọng điểm giám sát và quản lý là: *thứ nhất*, cần giám sát việc kinh doanh hợp pháp và nghĩa vụ nộp thuế đầy đủ của kinh tế phi công hữu; ngăn chặn khuynh hướng kinh doanh không lành mạnh, kiếm tiền bất chính, sản xuất hàng giả, lừa đảo thị trường và người tiêu dùng. *Thứ hai*, cần dựa vào pháp luật để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động trong thành phần kinh tế phi công hữu, bao gồm các quyền lợi chủ yếu như bảo hiểm cho người lao động thất nghiệp, dưỡng lão, bảo hiểm y tế, thời gian lao động hợp lý, bảo hộ lao động, v.v.. *Thứ ba*, cần ngăn ngừa kinh tế phi công hữu cạnh tranh không lành mạnh, phá hoại môi trường và tài nguyên, bảo đảm cho nó có thể phát triển toàn diện và lâu bền.

Nhiệm vụ cải cách chế độ sở hữu của đất nước chúng ta còn vô cùng nặng nề. Những chính sách đã xác định cần phải được quán triệt, biến chúng thành hiện thực; đồng thời, cùng với sự phát triển kinh tế, trong xã hội sẽ có không ít vấn đề và tình huống mới nảy sinh, đòi hỏi phải nghiên cứu thấu đáo và tìm cách giải quyết phù hợp, hiệu quả. Vì vậy, có thể khẳng định rằng, cải cách chế độ sở hữu là một quá trình lâu dài và chắc chắn sẽ không thể thực hiện một cách nửa vời. □